

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA VIỄN  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HNGĐ - ST

Ngày 27/02/2024.

V/v: “Xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đinh Xuân Tường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Xuân Ninh.

2. Ông Đinh Công Hiến.

*Thư ký phiên tòa:* ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Viễn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 99/2023/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc: “Xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST- HNGĐ, ngày 31 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999.

Trú tại: xóm Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: anh Phạm Thanh L, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn2 Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Chị H có mặt tại phiên tòa, anh L vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 10 năm 2023 và bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và anh Phạm Thanh L được tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện G vào ngày 11-01-2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại thôn B Đ, xã G, huyện G. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng không tính tình không hợp nhau, anh L chơi bời lêu

lông không chịu làm ăn, thường xuyên chơi **G** không quan tâm gì đến cuộc sống gia đình dẫn đến vợ chồng thường hay xảy ra cãi chửi nhau làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Ngày 31-8-2023 chị **H** đã trở về nhà bố mẹ đẻ ở **xóm Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình sinh sống** từ đó cho đến nay hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay chị **H** thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh **Phạm Thanh L**.

Về con chung: chị **H** và anh **L** có với nhau một con chung tên là **Phạm Thùy D**, sinh ngày 04-05-2022, hiện nay cháu **D** đang ở với chị **H**. Khi ly hôn chị **H** đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và đề nghị anh **L** phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị **H** mỗi tháng 2.000.000đ.

Về tài sản và công nợ chung: chị **H** và anh **L** không có nên không đề nghị Tòa án xem xét.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và đã nhiều lần tổng đạt trực tiếp, niêm yết các loại văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh **L** vẫn vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại biên bản xác minh ngày 13-12-2023, bà **Vũ Thị Y** trưởng thôn 2 **Đ, xã G, huyện G** cung cấp: chị **Nguyễn Thị H** và anh **Phạm Thanh L** có đăng ký kết hôn với nhau hợp pháp tại **UBND xã G** vào ngày 11-01-2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chị **H**, anh **L** có đăng ký hộ khẩu thường trú và chung sống với nhau tại **thôn B Đ, xã G, huyện G**. Chị **H** và anh **L** chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai vợ chồng còn trẻ tính cách trái ngược nhau, anh **L** không tu chí làm ăn, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm cãi chửi nhau, đến khoảng tháng 8/2023 chị **H** đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở **xóm Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình sinh sống** từ đó cho đến nay không quay về sống cùng anh **L** nữa.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm quá trình giải quyết vụ án:

- Về mặt tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã xác định đúng, đầy đủ những người tham gia tố tụng, tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có vi phạm thủ tục tố tụng dân sự.

- Về nội dung Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Đề nghị: xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Nguyễn Thị H** cho chị **Nguyễn Thị H** được ly hôn anh **Phạm Thanh L**. Về con chung hiện nay còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên rất cần sự chăm sóc của chị **H**, nên cần giao cháu **Phạm Thùy D** cho chị **Nguyễn Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu **D** đủ 18 tuổi. Anh **L** phải



cấp dưỡng nuôi con chung cho chị **H** mỗi tháng 2.000.000đ là phù hợp quy định của pháp luật.

Về án phí: chị **Nguyễn Thị H** và anh **Phạm Thanh L** phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh **Phạm Thanh L** có địa chỉ tại **thôn B Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình**. Vì vậy việc Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn áp dụng Điều 28; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do chính đáng dù đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa chị **Nguyễn Thị H** và anh **Phạm Thanh L** là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi cưới hai người chung sống với nhau tại **thôn B Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình**. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau anh **L** không tu chí làm ăn, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm cãi chửi nhau. Ngày 31-8-2023 chị **H** đã trở về nhà bố mẹ đẻ ở **xóm Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình sinh sống** từ đó cho đến nay hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Chị **H** khẳng định hiện nay mâu thuẫn vợ chồng chị đã đến mức thật sự trầm trọng không khắc phục được, chị không còn yêu thương anh **L** nữa. Bản thân anh **L** không có mặt tại Tòa án để làm việc, trong khi anh **L** vẫn đang sinh sống tại **thôn B Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình**, mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều đó chứng tỏ anh **L** không có thiện chí hàn gắn quan hệ vợ chồng. Do đó có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị **Nguyễn Thị H** và anh **Phạm Thanh L** đã trở nên trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị **Nguyễn Thị H**. Xử cho chị **Nguyễn Thị H** được ly hôn với anh **Phạm Thanh L** là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: chị **Nguyễn Thị H** và anh **Phạm Thanh L** có với nhau một con chung tên là **Phạm Thùy D**, sinh ngày 04-05-2022, hiện nay còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên rất cần sự chăm sóc của chị **H**, nên cần giao cháu **Phạm Thùy D** cho chị **Nguyễn Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu **D** đủ 18 tuổi. Anh **L** phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị **H** mỗi tháng 2.000.000đ.

[4] Về tài sản và công nợ chung: chị **H** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[5] Về án phí: chị **Nguyễn Thị H** và anh **Phạm Thanh L** phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Nguyễn Thị H** xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh **Phạm Thanh L**.

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị **Nguyễn Thị H** được ly hôn anh **Phạm Thanh L**.

2. Về nuôi con chung: giao cháu **Phạm Thùy D** cho chị **Nguyễn Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu **D** đủ 18 tuổi. Anh **Phạm Thanh L** có quyền đi lại thăm nom con mà không ai ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh **Phạm Thanh L** có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng với chị **H** mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*), bắt đầu từ tháng 03/2024 cho đến khi cháu **D** đủ 18 tuổi.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: chị **Nguyễn Thị H** phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **H** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân huyện Gia Viễn theo biên lai số AA/2021/0004324, ngày 26/10/2023. Anh **Phạm Thanh L** phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- Toà án tỉnh Ninh Bình;
- VKS huyện Gia Viễn;
- Chi cục THADS Gia Viễn;
- UBND xã Gia Thịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Đinh Xuân Tường**